

HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG GÌN GIỮ HÒA BÌNH LIÊN HỢP QUỐC TẠI LIÊN BANG NAM TƯ (CŨ)

Nguyễn Hồng Quân

Bộ Quốc phòng

Liên bang Nam Tư (cũ) nằm trên bán đảo Bancăng, với nhiều sắc tộc, tôn giáo, văn hóa khác nhau. Từ đầu thập kỷ 1990, cùng với sự sụp đổ của Liên Xô cũ và các nước XHCN Đông Âu, được một số thế lực bên ngoài khuyến khích, xu hướng ly khai phát triển mạnh ở Nam Tư. Nếu quá trình Liên bang Tiệp Khắc chia tách thành Séc và Xlôvackia diễn ra hòa bình, thì việc tách Liên bang Nam Tư (cũ) thành năm nhà nước độc lập đã biến thành cuộc nội chiến dã man. Cộng đồng quốc tế phải đối mặt với hai vấn đề lớn: chấm dứt tham vọng hình thành các nhà nước “đại Xécbia”, “đại Anbani”, “đại Crôat” và ngăn chặn chiến tranh ở Nam Tư lan ra toàn khu vực. Trong suốt thời gian dài, Hội đồng Bảo an (HĐBA) Liên hợp quốc (LHQ) đã tổ chức nhiều cuộc họp để xem xét việc đưa lực lượng gìn giữ hòa bình vào Nam Tư theo yêu cầu của các bên xung đột.

Hoạt động của lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ tại Nam Tư cũ

Tại Crôatia

Lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ bắt đầu hoạt động tại Crôatia với chiến dịch của *Lực lượng Bảo vệ Liên hợp quốc* (UNPROFOR) kéo dài ba năm, từ tháng 3-1992 đến tháng 3-1995. 42 nước đã gửi nhân viên tham gia UNPROFOR¹.

UNPROFOR đã giám sát thi hành hiệp định đình chiến giữa người Crôat và người Xécbi ở Crôatia; giám sát việc triệt thoái vũ trang trong ba “vùng do LHQ bảo vệ”², giám sát cảnh sát địa phương; kiểm chứng quân đội Nam Tư rút khỏi Crôatia. UNPROFOR hỗ trợ công tác cứu trợ nhân đạo, đưa người tỵ nạn trở về quê quán. Nhiều lần HĐBA phải ra nghị quyết điều chỉnh nhiệm vụ hoặc

¹ Đó là Achentina, Ôxtrâylia, Băngladét, Bỉ, Braxin, Canada, Côlômbia, Đan Mạch, Ai Cập, Tây Ban Nha, Mỹ, Nga, Phần Lan, Pháp, Gana, Ấn Độ, Indônêxia, Ailen, Gioócđani, Kênya, Latvia, Luychxâmbua, Malayxia, Nêpan, Nigiêria, Na Uy, Niu Dilân, Pakixtan, Hà Lan, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Xéc, Xlôvackia, Anh, Xênegan, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thái Lan, Tuynidi, Thổ Nhĩ Kỳ, Ukraina và Venêxuêla.

² Đó là các vùng Đông Slavonia, Tây Slavonia và Krajina đặt dưới sự bảo hộ của LHQ.

kéo dài thời gian hoạt động của UNPROFOR.

Thành công lớn nhất của UNPROFOR tại Crôatia là giám sát rút toàn bộ quân đội Nam Tư ra khỏi Crôatia, hạn chế các cuộc xung đột trong các “vùng do LHQ bảo vệ” và các vùng thuộc chủ quyền Crôatia nhưng do người Xécbi kiểm soát. Cùng các nhà hòa giải thuộc Cộng đồng Châu Âu, UNPROFOR đã thúc đẩy các bên giao chiến (Crôatia, Bôxnia-Hécxêgôvina, CHLB Nam Tư (mới) ký Hiệp định Hòa bình Dayton tháng 12-1995 tại Paris, kiểm chế các hoạt động xâm phạm toàn vẹn lãnh thổ trong đường biên giới mỗi nước được quốc tế thừa nhận.

Hạn chế lớn nhất của UNPROFOR là không tước được vũ khí của dân quân Xécbi, nên không đảm bảo ổn định cho người tỵ nạn trở về quê hương; không kiểm soát được các nhóm vũ trang qua lại biên giới; chưa ngăn chặn được nạn phân biệt đối xử và vi phạm nhân quyền trong các “vùng do LHQ bảo vệ”.

Từ khi LHQ tổ chức lại hoạt động gìn giữ hòa bình ở Nam Tư cũ, lực lượng gìn giữ hòa bình chia thành ba bộ phận, hoạt động tại các nước Cộng hòa Crôatia, Bôxnia và Maxêđonia. Tại Crôatia, lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ tiến hành một số chiến dịch như *Khôi phục lòng tin* (UNCRO), lập cơ quan hành chính lâm thời (UNTAES), lập Nhóm Hỗ trợ cảnh sát dân sự (UNPSG) và Phái đoàn Quan sát viên LHQ tại Prevlaka - Crôatia (UNMOP). Thông qua những chiến dịch đó, lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ đã

kiểm soát, giám sát các đơn vị quân đội, phương tiện chiến tranh di chuyển qua biên giới giữa Crôatia và Bôxnia – Hécxêgôvina, giữa Crôatia và Liên bang Nam Tư (mới); giám sát quá trình giải giáp vũ trang trên bán đảo Prevlaka, thúc đẩy các bên ký *Hiệp định cơ bản về Đông Slavonia, Baranja và Tây Sirmium*, trả các vùng này về Crôatia; góp phần chấm dứt làn sóng người tỵ nạn, định cư, tái hòa nhập họ vào cộng đồng; tổ chức các cuộc bầu cử theo quy định trong tự do, công bằng; hợp tác chặt chẽ với *Tòa án quốc tế về Nam Tư cũ* bắt giữ tội phạm chiến tranh; không để bán đảo Prevlaka rơi vào cuộc xung đột ở Bancăng, ngăn chặn cuộc đụng độ giữa Crôatia và Nam Tư (mới).

Tại Bôxnia- Hécxêgôvina

Tình hình tại đây phức tạp hơn. Các cuộc xung đột diễn ra ác liệt giữa các cộng đồng Hồi giáo, cộng đồng Thiên chúa giáo và cộng đồng Chính thống giáo, làm hàng ngàn thường dân phải bỏ nhà cửa đi sơ tán. HĐBA ra nghị quyết trừng phạt Liên bang Nam Tư (mới) đứng sau các cuộc xung đột đẫm máu đó; kêu gọi các bên tạo điều kiện cho công tác cứu trợ nhân đạo cho nhân dân thành phố Sarajevo và một số vùng khác ở Bôxnia – Hécxêgôvina. UNPROFOR được giao đảm nhiệm hành động cưỡng chế. Đây là lần đầu tiên lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ thực hiện nhiệm vụ cưỡng chế, để sân bay Sarajevo có thể tiếp nhận các chuyến bay chở hàng nhân đạo; sử dụng vũ lực để hộ tống các đoàn xe chở hàng cứu trợ nhân đạo vượt qua các trận địa phục kích của dân quân

Xécbi, chuyên chở được 34.600 tấn hàng, phân phát cho 800 ngàn lượt người tại 110 địa điểm ở Bôxnia – Hécxêgôvina; đưa dân thường bị giam giữ trở về quê hương. UNPROFOR đã giám sát “vùng cấm bay” do HDBA áp đặt; kiểm soát biên giới, truy bắt nhân viên quân sự, vũ khí, trang bị xâm nhập trái phép vào các vùng đối phương; kiểm soát các “vùng an toàn” Tuzla, Zepa, Gorazde, Bihac. Từ lực lượng gìn giữ hòa bình truyền thống, UNPROFOR trở thành một bên tham gia vào cuộc xung đột. Chính vì thế, UNPROFOR bị quân chính phủ, lực lượng dân quân địa phương tấn công, làm một số binh sĩ gìn giữ hòa bình hy sinh.

Tiếp theo những hoạt động trên, LHQ còn tổ chức một số chiến dịch khác như Phái đoàn LHQ tại Bôxnia – Hécxêgôvina (UNMIBH) từ tháng 1-1996 đến tháng 12-2002. UNMIBH đã giữ gìn trật tự công cộng; đào tạo nhân viên cảnh sát; tổ chức cuộc bầu cử tự do và công bằng; đưa hơn 110 ngàn người tị nạn trở về quê hương. UNMIBH giúp Cơ quan Bảo vệ biên giới quốc gia đấu tranh chống tội phạm có tổ chức, vượt biên trái phép và buôn bán phụ nữ. UNMIBH hợp tác chặt chẽ với Lực lượng Đa quốc gia IFOR và SFOR do NATO chỉ huy, góp phần bảo đảm thực hiện Hiệp định hòa bình Dayton. UNMIBH tham gia quản lý hơn 540 dự án về y tế, nhà ở, nước sạch, năng lượng, giao thông, giáo dục, vệ sinh môi trường trị giá hơn 30 triệu đôla Mỹ.

Tại Maxêđônia

Maxêđônia là nước Cộng hòa duy nhất tách khỏi Liên bang Nam Tư (cũ) không để xảy ra chiến tranh. Tuy nhiên, người thiểu số Anbani muốn biến Maxêđônia thành nhà nước liên bang của hai cộng đồng người Xlavơ và người Anbani. Để ngăn ngừa xung đột, theo yêu cầu của Tổng thống Maxêđônia, HDBA đã triển khai tại Maxêđônia một tiểu đoàn gìn giữ hòa bình. Lúc này, biên giới Maxêđônia - Nam Tư (mới) vẫn chỉ là ranh giới hành chính nội bộ từ khi còn Nam Tư cũ, chưa phải là đường biên giới được quốc tế công nhận, do đó xảy ra khá nhiều vụ tranh chấp. Từ tháng 12-1992 đến tháng 3-1995, UNPROFOR phải làm trung gian giải quyết các vụ tranh chấp, thường xuyên tuần tra dọc biên giới, hòa giải căng thẳng giữa các sắc tộc. Từ tháng 3-1995, UNPROFOR được thay thế bằng lực lượng “triển khai phòng ngừa” (UNPREDEP), hoạt động tới ngày 28-2-1999. Hai mươi bảy nước³ đã góp nhân viên cho UNPREDEP. UNPREDEP đã giám sát tình hình, phát hiện những vụ việc ở dọc biên giới có thể gây mất ổn định ở *Maxêđônia*; triển khai nhân viên để ngăn ngừa xung đột; hỗ trợ cứu trợ nhân đạo. UNPREDEP phối hợp với các tổ chức chuyên môn LHQ để phát triển kinh tế – xã hội ở Maxêđônia.

³ Gồm Achentina, Băngladét, Bỉ, Braxin, Canada, Đan Mạch, Ai Cập, Mỹ, Nga, Phần Lan, Gana, Indônêxia, Ailen, Gioócđani, Kênya, Nêpan, Nigiêria, Na Uy, Niu Dilân, Pakixtan, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Xéc, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Thổ Nhĩ Kỳ và Ukraina. Sở chỉ huy lực lượng đặt tại Skopje, thủ đô Maxêđônia.

UNPREDEP là lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ đầu tiên được giao nhiệm vụ phòng ngừa xung đột, thông qua các biện pháp: triển khai quân phòng ngừa, hòa giải, hội đàm, trung gian thương lượng. Cuối năm 1995, UNPREDEP đã triển khai 24 trạm quan sát thường trực, 33 trạm quan sát tạm thời dọc 420 km biên giới với hai nước láng giềng Nam Tư mới và Anbani. Hoạt động của UNPREDEP cho thấy triển khai quân phòng ngừa là công cụ hữu ích để gìn giữ hòa bình. UNPREDEP không chỉ có ý nghĩa về mặt huy động lực lượng làm nhiệm vụ gìn giữ hòa bình, về những biện pháp phòng ngừa, mà còn thúc đẩy lòng tin giữa các tộc người thiểu số tại Maxêđonia, cũng như sự phối hợp với các tổ chức, cơ quan chuyên môn của LHQ để trợ giúp Maxêđonia phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, khi UNPREDEP rút đi, Chính phủ Maxêđonia lại phải yêu cầu NATO giúp đỡ để giải thể tổ chức vũ trang của nhóm người gốc Anbani có tên là “Quân đội giải phóng dân tộc” (NLA).

Hoạt động cưỡng chế và gìn giữ hòa bình tại Côxôvô (Cộng hòa Xécbia-Môngtênêgrô) từ tháng 3-1999 tới nay

Côxôvô là một tỉnh thuộc Cộng hòa Xécbia trong thành phần Liên bang Nam Tư (mới). Do hoàn cảnh lịch sử, đa số dân ở đây là người gốc Anbani. Trước đây, Côxôvô được hưởng quy chế tỉnh tự trị trong Liên bang Nam Tư cũ. Năm 1989, Tổng thống Cộng hòa Xécbia S. Milosevic đã xóa quy chế tự trị của Côxôvô, làm dấy lên làn sóng chống đối mới. Từ năm 1992, người gốc

Anbani tuyên bố độc lập, tổ chức bầu Quốc hội và Tổng thống, thành lập Chính phủ, quân đội với mục tiêu giành độc lập bằng vũ lực, tiến hành hàng loạt vụ ám sát, khủng bố nhằm vào quân đội, cảnh sát và dân thường Xécbi và người gốc Anbani ôn hòa ở Côxôvô, làm cho tình hình Côxôvô hết sức căng thẳng. Chính quyền Nam Tư luôn khẳng định chủ quyền đối với Côxôvô và điều chỉnh chính sách, sẵn sàng cho Côxôvô quy chế tự trị, nhưng trấn áp hoạt động ly khai.

Từ cuối năm 1997, sau thất bại trong việc đưa các lực lượng đối lập lên cầm quyền ở Nam Tư thông qua bầu cử, Mỹ và phương Tây tăng cường sức ép với Nam Tư mới về vấn đề Côxôvô. Từ cuối tháng 8-1998 đến đầu năm 1999, các lực lượng an ninh, cảnh sát Cộng hòa Xécbia tấn công, gây tổn thất nặng nề cho các lực lượng ly khai người gốc Anbani. LHQ ra nghị quyết đòi Nam Tư rút quân khỏi Côxôvô. Mỹ và phương Tây một mặt tuyên bố công nhận toàn vẹn lãnh thổ của Nam Tư, mặt khác lại khuyến khích hành động của người gốc Anbani, bao vây, cấm vận, đe dọa dùng vũ lực, buộc Nam Tư phải nhân nhượng. Sau thất bại tại hai vòng đàm phán ở Rambouillet (Pháp), lấy cớ Nam Tư không tuân thủ nghị quyết HĐBA số 1203 (1998) công nhận thỏa thuận giữa Mỹ và Tổng thống Nam Tư S. Milosevic về việc rút quân Xécbia khỏi Côxôvô, ngày 24-3-1999 Mỹ và các đồng minh NATO đã tấn công Nam Tư trong 78 ngày đêm. Nam Tư kiên trì chống trả, bắn rơi gần 40 máy bay, phá hủy

trên 100 tên lửa hành trình của NATO, nhưng do bị không kích ác liệt, chính quyền Milosevic buộc phải chấp nhận các điều kiện của Mỹ và đồng minh. Cuộc tiến công này tạo tiền lệ nguy hiểm, lợi dụng và khuấy động những vấn đề nội bộ quốc gia, dùng chiêu bài "nhân quyền cao hơn chủ quyền" để tạo sức ép, gây chiến chống các nước độc lập có chủ quyền, bỏ qua LHQ, dẫn tới những hậu quả nghiêm trọng trong quan hệ quốc tế; gián tiếp làm suy yếu Nga, mở rộng phạm vi ảnh hưởng của Mỹ và NATO sang phía Đông. Mỹ đẩy các nước Tây Âu vào thế phải dựa vào Mỹ; mở rộng vai trò chi phối các vấn đề an ninh ở châu Âu và thế giới.

Sau khi chính quyền Milosevic chấp nhận các điều kiện của Mỹ và NATO, ngày 14-4-1999 HĐBA ra nghị quyết số 1244 (1999), công nhận sự toàn vẹn lãnh thổ của Nam Tư; xác lập khuôn khổ pháp lý tự trị của Côxôvô; yêu cầu giải giáp lực lượng vũ trang của người gốc Anbani; yêu cầu Nam Tư rút quân đội khỏi Côxôvô và hồi hương người tỵ nạn; đặt Côxôvô dưới sự quản lý tạm thời của LHQ, thông qua *Phái đoàn Hành chính lâm thời LHQ tại Côxôvô* (UNMIK). Nhiệm vụ của UNMIK là thực hiện chức năng quản lý hành chính, tổ chức bầu cử, hỗ trợ tái thiết, duy trì luật pháp và trật tự, bảo vệ nhân quyền, hồi hương người tỵ nạn. Lực lượng UNMIK gồm hơn 5.000 nhân viên do 50 nước đóng góp. Từ khi UNMIK có mặt tại Côxôvô, lực lượng vũ trang người gốc Anbani không những không bị giải giáp triệt để, mà còn tiếp tục nhận được chi viện từ bên

ngoài. Với tham vọng giành độc lập cho Côxôvô và thành lập nước "đại Anbani", lực lượng ly khai người gốc Anbani đã trả thù người Xécbi tại Côxôvô và miền Nam Xécbia, nhưng UNMIK không có biện pháp ngăn chặn hiệu quả, làm cho thù hận sắc tộc càng sâu sắc. Công cuộc tái thiết Côxôvô chuyển biến chậm. Cam kết của các nước tài trợ hầu như không thực hiện được vì chính quyền Côxôvô không có tư cách pháp nhân để vay vốn nước ngoài. Không chỉ cộng đồng Xécbi và chính quyền Nam Tư không chấp nhận Côxôvô độc lập, mà ngay cả châu Âu và Mỹ cũng chưa ủng hộ ý tưởng đó. Như vậy, nhiệm vụ của LHQ tại Côxôvô chưa hoàn thành. Vấn đề then chốt trong nghị quyết HĐBA số 1244 (1999) là quy chế cuối cùng về Côxôvô vẫn chưa được giải quyết.

Một số nhận xét về hoạt động gìn giữ hòa bình LHQ ở Nam Tư cũ

Lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ tại Nam Tư cũ đã tiến hành những hoạt động tiêu biểu, đạt được một số thành công và cho thấy một số hạn chế.

Thành công

Lực lượng gìn giữ hòa bình đã góp phần ngăn chặn, hạn chế hậu quả cuộc nội chiến giữa các cộng đồng tôn giáo, sắc tộc trong quá trình chia tách Liên bang Nam Tư cũ. Trong điều kiện hết sức khó khăn, lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ đã góp phần đạt được một số giải pháp nhằm ổn định tình hình, thông qua việc vận động các bên xung đột ký một loạt hiệp định ngừng bắn và tước bỏ vũ

khí các bên xung đột; đảm bảo rút quân đội Nam Tư khỏi Croatia, bảo vệ các “vùng do LHQ bảo vệ”; trao trả quyền lực cho chính quyền Croatia tại các vùng do người Xécbi nắm giữ. Lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ đã ngăn không để máu của dân thường tiếp tục đổ trong cuộc xung tộc tôn giáo, không để xung đột ở Nam Tư biến thành “cuộc chiến Bancăng” lôi cuốn sự tham gia của một số nước láng giềng có quan hệ huyết thống với các nhóm sắc tộc tại Nam Tư cũ, góp phần bảo vệ hòa bình trong khu vực.

Lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ đã tham gia các hoạt động cứu trợ nhân đạo, giúp những người dân tha hương, bị bao vây ngay trên mảnh đất của mình. Nhờ đó, hàng trăm ngàn người đã tránh được thảm cảnh đói, rét; hàng trăm ngàn người tị nạn khác được trở về và tái định cư trên quê hương.

Lực lượng gìn giữ hòa bình góp phần mở rộng vai trò LHQ trong việc bảo vệ những quyền cơ bản của con người, ngăn chặn phân biệt đối xử trong các “vùng do LHQ bảo vệ”, ngăn không để tái diễn những vụ tàn sát tập thể. Trong ý nghĩa đó, lực lượng gìn giữ hòa bình đã góp phần tạo ra cuộc sống yên bình cho hàng trăm ngàn dân thường ở Nam Tư cũ.

Ngoài việc tư vấn hoặc trực tiếp tổ chức các cuộc bầu cử để xây dựng chính quyền mới, lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ còn thông tin, tuyên truyền về hòa hợp, hòa giải dân tộc; giáo dục nhân dân về tác hại và cách thức tháo gỡ mìn; trực tiếp tiến hành rà phá mìn ở Nam Tư cũ.

Lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ ở Nam Tư cũ đã tích lũy được kinh nghiệm về việc phối hợp giữa LHQ và các tổ chức khu vực, phối hợp quân – dân sự trong các hoạt động gìn giữ hòa bình sau này.

Hạn chế

Hiệu quả hoạt động của lực lượng gìn giữ hòa bình ở Nam Tư có lúc chưa cao; lực lượng gìn giữ hòa bình đã không kịp thời ngăn chặn cuộc tàn sát dã man, mang tính diệt chủng ở Srebrenica (Bôxnia)⁴.

Một số nghị quyết của LHQ về nhiệm vụ của lực lượng gìn giữ hòa bình thiếu tính hiện thực. HĐBA rất tham vọng khi giao nhiệm vụ cho lực lượng gìn giữ hòa bình, nhưng trên thực tế lại không cung cấp đủ nhân lực, vật lực, thậm chí một số nước lớn thiếu quyết tâm thực hiện nghị quyết của HĐBA. Lợi ích cùng sự can thiệp của các nước lớn (Mỹ, Nga, Cộng đồng Châu Âu) tại địa bàn có ý nghĩa chiến lược quan trọng này đã làm cho cuộc khủng hoảng Nam Tư kéo dài, hạn chế mặt tích cực của lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ. Nếu trong chiến dịch gìn giữ hòa bình ở Campuchia, các nước lớn thống nhất với nhau cách giải quyết hầu hết các vấn đề, thì tại Nam Tư, đại diện đặc biệt của Tổng Thư ký LHQ không thành công trong việc phối hợp với đại sứ các nước lớn và lãnh tụ các cộng đồng tôn giáo, dân tộc ở Nam Tư cũ để tham khảo ý kiến. Điều này hạn chế hiệu quả hoạt động của lực lượng gìn giữ hòa bình.

⁴ Ngày 11-7-1995, 8.000 dân thường ở Srebrenica bị quân đội Xécibia tàn sát tập thể, là vụ tàn sát lớn nhất ở châu Âu từ sau Chiến tranh thế giới thứ Hai.

Lực lượng gìn giữ hoà bình LHQ không tránh khỏi bị các nước lớn lợi dụng để thực hiện mưu đồ riêng. Do đó, có lúc lực lượng gìn giữ hoà bình tại Bôxnia bị HĐBA biến thành một bên tham chiến và trở thành mục tiêu tiến công của các lực lượng địa phương. Nghị quyết của HĐBA đôi khi chỉ để hợp thức hóa các hoạt động cưỡng chế mà một số quốc gia muốn thực hiện, thậm chí đang tiến hành, dưới danh nghĩa LHQ.

Công tác chuẩn bị để tiến hành hoạt động gìn giữ hoà bình không được chuẩn bị kỹ càng, các bên xung đột không thống nhất được với nhau về cách thức phân chia quyền lợi. Mặt khác, thiếu sự phối hợp giữa LHQ và hoạt động trên thực địa, làm cho chiến dịch gìn giữ hoà bình ở đây kéo dài.

Trong hoạt động gìn giữ hoà bình ở Nam Tư, HĐBA không ngăn ngại cho phép NATO tham gia hành động cưỡng chế. Hành động của NATO đã vượt ra ngoài phạm vi biên giới các nước thành viên NATO. NATO trở thành công cụ trong tay một số nước lớn. Biện pháp "cưỡng chế" ở Nam Tư kéo theo nguy cơ mở rộng chiến tranh, tạo vỏ bọc hợp pháp cho những toan tính đen tối của các thế lực mưu toan áp đặt ý đồ của mình cho các dân tộc khác.

Thay lời kết

Lực lượng gìn giữ hoà bình LHQ ở Nam Tư là một trong những lực lượng lớn nhất và hoạt động dài nhất kể từ khi chiến tranh lạnh kết thúc. Trải qua 10 chiến dịch, lực lượng gìn giữ hoà bình LHQ tại Nam Tư đã tổ chức

tất cả các loại hình hoạt động thời kỳ sau chiến tranh lạnh, bắt đầu từ chiến dịch gìn giữ hoà bình truyền thống, chiến dịch gìn giữ hoà bình mở rộng, với nhiều nhiệm vụ phức tạp: giúp đỡ người hồi hương, viện trợ nhân đạo; giúp các bên ngồi vào đàm phán, cứu trợ những người bị bao vây, khôi phục hoạt động của chính quyền sở tại, giúp đỡ tổ chức các cuộc bầu cử v.v... Lần đầu tiên lực lượng gìn giữ hoà bình LHQ tại Bôxnia-Hécxêgôvina đã được giao tiến hành một loạt hành động cưỡng chế, không phải để trừng phạt kẻ xâm lược, mà để phục vụ cứu trợ nhân đạo, trừng trị các nhóm vũ trang cản trở LHQ thi hành nhiệm vụ. Lần đầu tiên lực lượng gìn giữ hoà bình LHQ được triển khai để thực hiện phòng ngừa xung đột tại Maxêđonia.

Qua những sự việc diễn ra ở Nam Tư cũ cho thấy, có lúc LHQ bị sử dụng như bình phong. NATO đã đóng vai trò ngày càng nổi trội trong các vấn đề hoà bình và an ninh ở châu Âu và trên thế giới, trở thành công cụ của Mỹ trong mưu đồ bá chủ khu vực và thế giới.

Hành động cưỡng chế nêu trong Chương VII Hiến chương LHQ là để chống kẻ xâm lược nên nhìn chung được cộng đồng quốc tế tán thành, nhưng việc sử dụng vũ lực tại Nam Tư cũ không phải để trừng phạt kẻ xâm lược đã làm thức dậy tinh thần dân tộc, tạo nên làn sóng chống đối mạnh mẽ của nhân dân địa phương, thậm chí binh lính gìn giữ hoà bình LHQ bị tiến công, bắt cóc. Cưỡng chế ở Nam Tư không phải lúc nào cũng mang lại hiệu quả, nhất là ở Bôxnia.

Chiến dịch gìn giữ hòa bình và can thiệp quân sự ở Nam Tư cũ cuối cùng đã làm biến đổi so sánh lực lượng Nga – Mỹ, làm mất cân bằng chính trị ở khu vực.

Lực lượng gìn giữ hòa bình LHQ đã góp phần mang lại hòa bình cho Nam Tư cũ, nhưng việc tái thiết đất nước, phục hồi và phát triển kinh tế, xây dựng nhà nước đa sắc tộc, dân chủ và bình đẳng vẫn còn là mục tiêu phía trước. Những nhân tố lịch sử, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, những mâu thuẫn kinh tế – xã hội cũng như những giải pháp thỏa hiệp thiếu triệt để làm cho Nam Tư tiếp tục tiềm ẩn những nhân tố bất ổn định ở Bancăng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1- Từ Thiên Tân, Lương Chí Minh (chủ biên) (2002), *Lịch sử thế giới, tập 6- Thời đương đại (1945-2000)*, NXB Tp. Hồ Chí Minh.

2- Vụ Quốc tế - Ban Tư tưởng-Văn hóa Trung ương (2002), *Những điểm nóng trên thế giới gần đây*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

3- Yasushi AKASHI (2001), "The politics of UN peacekeeping from Cambodia to Yugo-slavia", *United Nations Peace-keeping Operations: Ad hoc Missions, Premanent Engagment*, United Nations University Press, Tokyo - New York - Paris, pp.149-154.

4- Ramefth THAKUR and Albrecht SCHNABEL (2001), "Cascading generations of peace-keeping: Across the Mogadishu line to Kosovo and Timor", *United Nations Peace-keeping Operations: Ad hoc Missions, Premanent Engagment*, United Nations University Press, Tokyo - New York - Paris, pp.3-25.

5- Organisation des Nations Unies (1999), *50 ans de maintien de la paix (1948-1998)*, New York.

6. <http://www.archive.official-document.co.uk>.

7. <http://www.un.org/Depts/dpko/dpko/home.shtml>.

8. <http://www.un.org/peace/ppbm.pdf>.

9. <http://www.nato.int/docu/update>